

thăng-tiên

A6696



BÁO HƯƠNG ĐẠO MỖI THÁNG HAI KỶ

NHÀ BÁO: 55, QUÉ JAMBERT - HANOI

Năm 2 số 10

3 XU

20 Mars 1936

805011865

ĐÚNG

Anh có về nhà quê mà hỏi thăm đường về chỗ ấy chỗ nọ còn bao xa thì anh nghe thấy trả lời :

— Một thôi nữa.

— Một thôi giải.

— Một thôi cắt.

Đố biết là xa bao nhiêu. Chắc anh cũng phải phàn nàn rằng người nhà quê ta thiếu cái « đúng ».

Thế mà anh, chính anh, giá có lấy thừng thì anh cũng dùng những chữ « một mẫu, một đoạn », không biết sao lại tránh những tiếng phút, tiếng giờ.

Hạn họp hội đồng thì đến sớm quá để câu chuyện khề khà, hay là dùng đến giờ « annam » là quá độ nửa giờ là ít. Bất đắc dĩ phải thành cái lệ việc 2 giờ thì phải mời từ 1 giờ. Thế lại khổ một vài anh đi đúng. Một vài anh ấy rồi cũng phải chậm nốt. Hóa ra câu truyện « giờ » rút cục cũng như câu truyện « thước », câu truyện « một thôi đường », nghĩa là chẳng có cái gì đúng cả. Đó có lẽ là cái bệnh riêng của anh em mình, tìm căn nguyên nó ra thì tại vì trùn lười làm độc.

Đơn thuốc : Nghị lực trăm cân.

Hồng hồ một chiếc.

Thước tây một chiếc.

Nghị lực làm « quân », đồng hồ, thước làm « thần ».

Hẹn anh em, ghi ngay vào sổ, lấy ngay đúng giờ. Đến sớm, đứng cửa, đúng giờ hãy vào. Giải ngắn cho dich sách. Câu nói dành giọt rõ ràng. Việc làm sáng sửa. Vẫn là điều luật số một.

Phải, ăn tiêu về nhiều, làm gì mấy phút, mấy phân.

Nhưng phải biết làm được đúng phải có nghị lực. Có nghị lực hay không có nghị lực, đó thôi.

Hồ - Sĩ

Giúp anh em, cái thước nhỏ từ nay cứ để ở trang cuối.

RẮN CẢN

Xứ ta sẵn rắn độc. Vườn hoang, bụi rậm, lũy tre, đồng, ruộng... đâu đâu cũng có thể có rắn độc được. Mà rắn độc xứ ta lại rất lắm thứ nữa kia.

Vậy anh em ta đi cắm trại nếu có được thứ thuốc tiêm của viện Pasteur chế ra để trị nọc rắn (sérum antivenimeux) thì nên bỏ vào hòm thuốc của Đoàn mà mang đi. Đã đành rằng rất ít khi có xảy ra sự bất kỳ. Nhưng có phòng trước vẫn hơn. Vả nếu giữa đường gặp người bị nạn mà mình có sẵn thuốc cứu thì có phải mình làm được một V. N. (việc nghĩa) quý hóa không?

Song không có sẵn thuốc tiêm cũng được.

Nếu thấy người bị rắn độc cắn thì nên cấp cứu theo thứ tự như sau này :

1.) Lấy giây buộc ngay rõ thật chặt gần chỗ bị rắn cắn, vào quãng từ chỗ bị cắn đến quả tim, để cho nọc không thể chạy về tim được.

2.) Lấy mũi dao rạch to chỗ vết rắn cắn, nặn cho chảy máu nhiều ra để cho nọc chảy theo. - Nếu miệng mình mới mình không có chỗ sậy sước gì thì ghé miệng mút cái nọc ấy ra mà nhổ luôn đi (dù có nhỡ nuốt phải một chút cũng không chết được, chỉ đi rửa một chút thôi).

3.) Nếu có thuốc để rửa chỗ rắn cắn thì lại càng tốt lắm. Rửa bằng thuốc tẩy quần áo (eau de Javel : 1 phần pha 9 phần nước)

Hay là thuốc lục - uy - vôi, thường dùng cho vào nhà sau (chlorure de chaux : cứ 1 gam thì pha 60 gam nước)

Hay là thuốc lục-uy-vàng (chlorure d'or : 1 gam thì 9 gam nước)

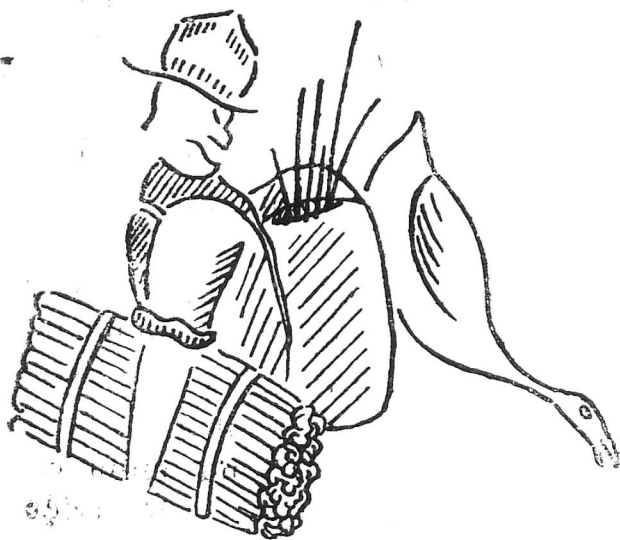
Hoặc là thuốc tím (permanganate de potasse : cứ 1 gam thuốc thì 100 gam nước)

4.) Lấy nước đá quí (ammoniaque) mà bôi vào.

5.) Nếu có thuốc tiêm trị nọc rắn thì bảy giờ tiêm 10 centimètres cubes vào trong thịt, dưới da.

Có thuốc tiêm thì dù rắn độc có cắn vào những nơi gần tim và không thắt được (như cổ, bụng...) cũng không ngại : tiêm cho thuốc vào máu trước khi nọc về tới tim thì không sợ nữa.

Những nhà thám hiểm vào những nơi rừng rậm thường hay tiêm sẵn thuốc phòng trước, sau dù có bị rắn độc cắn, cũng không việc gì. Thuốc này làm bằng các thứ nọc rắn hòa lẫn rồi đem làm chết nọc đi.



BỮA TIỆC TO

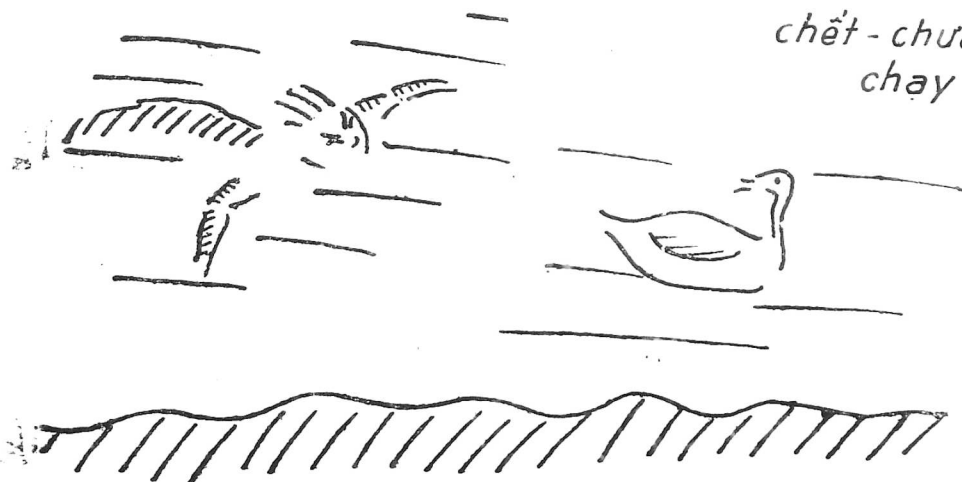
của
TRÀU - GIÀ
(Truyện có thật)

Kêu à ? kêu thì cũng vào nôi !
Tiết canh hôm nay phải biết.....



nguy to rồi !

chết - chưa ?
chạy nữa đi !



Nhọc quá ! Mà không biết mấy giờ rồi ?
Hết cả tiết canh với lại vịt rán !.....

LÝ TOÉT LÀM CẢNH SÁT

CẢNH THỨ NHẤT

LÝ TOÉT

LÝ TOÉT. — Lão đây mới làm cảnh sát có mấy tháng. mà coi đây này (*chỉ ngực*) này là mề đây (*chỉ tay*) này là lon. Phải biết lão cũng giỏi lắm chứ. Hôm nay đến phiên lão tước nê, lão cũng phải lập lấy một công trạng gì chứ (*đi*) À đây rồi (*chỉ một đội hướng đạo đường hẹp*) Không biết tui này là tui gì đây. Tui ả-rập đây mà. Ông. ấy không phải rồi, nó đeo dao chắc tui ăn cướp, à tui bị rớt. Ta phải dò, rồi làm lập bỏ mấy được. Ha !.. Ha phen này chắc lão được làm «ngài đội» rồi (*Lý Toét rón rén đi lại rình*).

CẢNH THỨ HAI

ĐỘI HƯỚNG ĐẠO — LÝ TOÉT

Đoàn trưởng. — Anh em chắc biết anh Tâm chứ, anh ấy vừa mất cắp một món tiền to lắm. Tôi mới dò được đưa ăn cắp chốc nữa chúng ta đi bắt nó để lấy lại món tiền cho anh Tâm (*Thằng ăn cắp ấy cải trang làm một ông già đi qua*) Đây nó đấy chúng ta đi theo bắt nó (*Cả đội đứng dậy đi theo*)

LÝ TOÉT — Thôi đích rồi tui này định ám sát ông già để giật tiền đây. Ta phải đi theo để bắt (*đi theo*) À quên mất mấy tay trình thám đại tài đêm họ cũng cải trang, ta cũng phải bắt trước cho chúng nó không biết (*đi qua nhà Lý Toét tạt vào*).

CẢNH THỨ BA

LÝ TOÉT — ĐỘI HƯỚNG ĐẠO

LÝ TOÉT (*tim đồ cải trang*). — Lục hết ngăn kéo, mở hết tủ mà không có cái gì cải trang được thế có bực không? À đây rồi, có bộ quần áo rách, ta giả dạng làm thằng ăn mày chơi (*mặc vào*) mà lại có bộ râu đây. làm lão ăn mày (*ra soi gương*) có thành biết được (*mở cửa đi ra*) Ở tui nó đâu rồi. Xuýt nữa quên mất, ta tìm dấu chân chứ cần gì (*cúi xuống nhìn*) À mà nhìn thế này không rõ (*móc túi lấy kính hiển vi*) Bây giờ thì rõ lắm. . . Vết gì đây. . . Vết chân chó, vết này vết chân bò (*quanh quần thể nào Lý Toét thành ra đi giật lùi, thấy vết chân mình*) À đây rồi, chính vết chân nó đây rồi

này vết chân trái, này vết chân phải. Sao lại có vết chân, có một thằng, chắc nó sợ đi nhiều ông già biết, mặc kệ, bắt một thằng cũng được đóng đội sợ gì (thế nào Lý Toét lại quay lại không thấy vết chân nữa) Ô... ô đâu rồi nó khôn thật đi đến đây xóa vết chân đi cho mất dấu nhưng cần gì mà đi qua đây, chắc mà phải đi lại, tao cứ ngồi đây rình cũng bắt được mà (ngồi xuống rình nhưng một hồi ngủ quên đi mất).

Một đội hướng đạo đi qua

Đoàn trưởng - Có ông lão ăn mày, anh em hãy làm việc thiện) mỗi người vứt vào lòng Lý Toét một trinh rồi đi)

Lý Toét (chợt tỉnh dậy) mình mệt quá, ngủ lúc nào không biết ông Com-mi-se bắt được thì mình nguy (đứng dậy tiến vĩ ra) Tiễn ở đâu thế này, à ra nó hối lộ cho mình. Ai chứ lão đây đời nào lão có thêm. À mà cũng có ích có đây ta lấy xem dấu tay, để xem hơi chứ (lấy khăn vi ra soi) Không thấy gì hết, thôi phải rồi để ta về mua cái kính hiển vi không lỗ mới xem được (đưa lên mũi ngửi) độc hơi ăn cắp (Dở mùi xoa ra bọc vào, vừa lúc ấy có tiếng kêu cứu) tiếng gì (lắng tai) có ai kêu cứu (chạy đi)

CẢNH THỨ TƯ

ĐỘI TRƯỞNG - LÝ TOÉT - ÔNG GIÀ

Người Đội trưởng đương vật nhau mấy ông già thì Lý Toét tới.

LÝ TOÉT - Mình đoán có sai đâu, thằng này định ăn cướp của ông già (nhảy vào can ra, nắm mỗi người một tay) « A lé » đi lên bốp. Pheo này hẳn ta được đóng ngài, à được đóng đội dứt đuôi đi rồi.

CẢNH THỨ NĂM

ÔNG CẨM - THÔNG-NGÔN - LÝ-TOÉT - ĐỘI TRƯỞNG - ÔNG GIÀ
(Lý Toét dẫn hai người vào)

ÔNG CẨM - Qu'est qu'il y a ?

THÔNG-NGÔN. - Cái gì đấy ?

LÝ TOÉT. - Nó ăn cướp, tôi bắt được.

THÔNG-NGÔN. - Lui attrapé pirate (quay lại Lý-Toét).

Lại đây khai. Comment m'appelle tu ?

LÝ-TOÉT - Tôi làm cảnh sát cho ông Com-mi-se. Tôi được lon đây, mê đây đây.

THÔNG NGÔN - Mề đay hay lon mặc, người ta hỏi lên gì, số
mấy cơ mà ?

LÝ TOÉT - Tại thầy nói tiếng tây, tôi không hiểu. Tôi họ
LÝ tên TOÉT, số sách sãng-soát-sãng-sích

THÔNG-NGÔN - Bắt được ở đâu ?

LÝ-TOÉT - Tôi gặp thằng này định ám sát ông già để giựt tiền ở
đăng kia, ông nói mấy ông cơ mi-se cho tôi đóng đội.

ÔNG (ẦM (đáp bàn)

LÝ TOÉT (giựt mình) nó, nó bị-rát

THÔNG NGÔN - Lui police, numéro six cent soixante six, attrapé
ceui ci bat vieux-là pour voler argent.

ÔNG CẦM. - Toi, tu es scout et tu frappes un vieillard.

ĐỘI-TRƯỞNG - Monsieur le commissaire, ne croyez pas que c'est
un vieillard. C'est un voleur qui se déguise. Voyez (giơ tay lên giựt
ráu ông già) Fouillez le et vous trouverez de l'agent qu'il a volé
à un de mes camarades. Lý Toét thấy thế lùi lại.

THÔNG NGÔN - Thằng này mầy là ăn cắp cơ mà, bắt lấy nó
giam lại.

Ông Cầm (chia tay ra bắt tay Đội Trưởng) Je vous félicite

ĐOÀN TRƯỞNG - C'est mon devoir :

Hạ-Màn

HOÀNG TRI PHƯƠNG (Bò Rừng)



Hộp thư'

A Nông hải Triều, Nam Định - Chúng
tôi không hiểu vì sao mà báo gửi cho anh từ
số 9 thấy gửi lại.

A Vũ năng An Nam Định, - Xin anh cho
biết chỗ ở mới của anh.

A. Kiều dực Trọng Nam Định. - Xin anh
cho biết có mua T.T. nữa không. Cảm ơn lắm.

CÁC CÂY DÙNG LÀM THUỐC

ABBA-PHẠM VĂN XUNG

Mùa này là mùa cây cối tốt tươi, nảy chồi đâm lộc, nhiều thứ có nụ có hoa. Anh em đi cắm trại, hoặc lúc đi làm, đi học, đi chơi, hẳn thấy nhiều thứ cây lắm. Anh em cũng nhận được nhiều thứ trông cây biết được tên, nhưng anh em đã xem xét kỹ lưỡng, xem đằng mặt bắt bằng tay, để rồi ai có đưa cho mảnh vỏ cây, cái nụ, cái hoa, hoặc hạt, quả, cũng biết được là ở cây gì chưa? Mà thứ nhất là anh em đã biết rõ ràng các công dụng của từng thứ chưa? Kia hàng rào đâm bụi, khúc tần, xương rồng, ô-rô, ruối, ... những cây rất thường mà dùng làm khỏi thứ thuốc đấy, anh em biết rõ thứ nào làm thuốc gì rồi chứ? Nọ người bị ngã chết tức, anh có biết lấy lá nhỏ nõn hay lá cây sanh chữa cho người ta không? Kia người bị chảy máu vô hồi, anh có biết dặt lá gai, hay lá dấu hoặc lá bông, hoặc cỏ chỉ đỏ, hay thanh yên, lá tốt, khoai sọ cho người ta không (đây là nói khi anh không sẵn thuốc mang trong mình)? Kho thuốc của giới cho đấy! Những nơi đồng, núi, là nơi anh em H. Đ. ta vui chơi, đâu đâu cũng sẵn. Anh em ta nên học lắm, nên biết kỹ lắm. Chịu khó hỏi người có tuổi. Chịu khó quan sát, chịu khó biên, nhớ! Nào anh em ta cùng cố luyện tập đề cùng SẴN SẴNG mà làm việc THIỆN đi!!



NHỮNG CÂY MỘC Ở BỜ ĐÀO

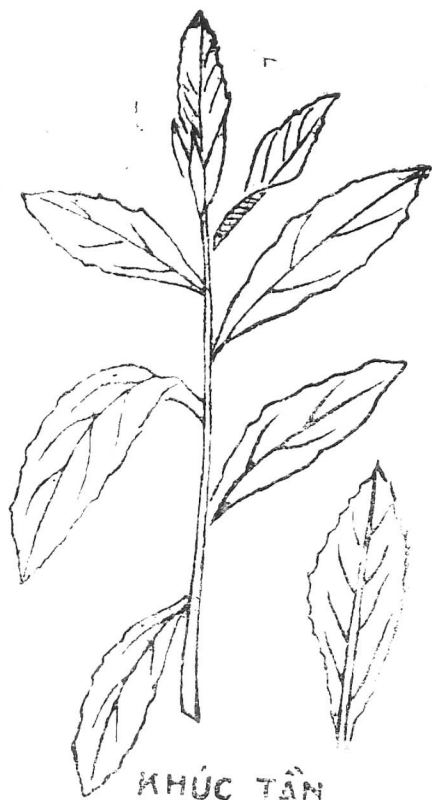
CÂY KHÚC TẦN

— Cây khúc tần nhỏ, cao một hai thước tây là thường, có cây cao tới 3 thước. Khắp Đông-Dương đâu cũng sẵn. Mộc từng bụi ở Bờ ao, bờ đường, hàng rào, ở nhà quê nhiều nhà giồng làm hàng rào.

— Lá mọc riêng từng cái có răng cưa rõ rệt dưới cuống thon thon, gần ngọn phình ra lại nhọn có mùi thơm riêng.

— Hoa nhỏ từng chùm ở đầu cành, mỗi hoa có nhiều sợi li ti.

— Quả có lông gió đưa bay đi.



KHÚC TẦN

- Công dụng :

1. Lá để ăn gỏi cá sống.
2. Lá pha nước uống khỏi bệnh đau lưng, bại thận, giải cảm.
3. Dễ sắc uống : ra mồ hôi giải cảm, khỏi sốt, dễ tua thò xuống ao càng tốt.
4. Ở trong Huế lá khúc lẫn với khoai lang dùng chữa bệnh cúm (thế nào xin anh em cho biết cách)

CHÚ Ý : Cây khúc tần hay có « giầy tơ hồng » bám chằng chịt.

PHỤ CHÚ : Tên chữ pháp : Puchéa de l'Inde. Tên khoa học (chữ la tanh) Phu chea Indica -- Họ : Composées



Họp bạn Thái Bình

Kỳ họp bạn Pâques ở Thái-Bình đã nhất định. Xin anh em sửa sang liền chiếu đi cho

| | | |
|------------|---|-------------------------|
| NGÀY THỨ 1 | - | ĐẾN VÀ SỬA TRẠI |
| - | - | 2 - CHƠI |
| - | - | 3 - THĂM GỒ TÍCH RỒI VỀ |

XIN LỖI

Vì tái bản số 1 và làm cho song mục Bắc Cầu nhiều tranh quá nên số 10 này ra chậm xin bà con thứ lỗi cho.

NƯỚC ĐẾN CHÂN

Thế này mới thật là « nước đến chân mới nhảy ». Gắn thi bắc cầu mà nhà báo mới đang mục làm cầu Nhưng nước đến rồi xin anh em nhảy cho nghĩa là tập làm riết trong tuần này để ta xuống biểu diễn ở Thái Bình rồi về chỗ tài ở Hanoi

Năm thứ 000.002
Số.....10

THẾ - GIỚI SI - CÚT

Tòa lũng lý :

Tòa nhà chọc trời
phố Giam-Bè Hanoi

BÁO THÔNG TIN HƯNG - ĐẠO CÁ HOÀN - CẦU
Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghĩ 28 hay 29 ngày thôi
3 000 000 phông - viên và trợ bút

THẾ - GIỚI SI - CÚT

Mỗi năm 360\$00
biểu không đợc
giả Thăng - Tiến

Téléphone
000.000

Nam Định. — Đoàn *Trần quốc Tuấn* ngày 8 Mars đã làm lễ Đầy tuổi tới ở đền Trần. Anh em đã đến thăm nhà cũ của Hưng Đạo Vương. Trước đền có hai chữ « Trung », « Hiếu » làm anh em cảm động vô cùng. Sau khi anh em vào lễ, bát hương bàn thờ Đại Vương hóa. Lòng thành của anh em đã được Đại Vương chứng giám chăng.

Trần quốc Hùng lại ceto

Hà Đông — Tối 7 Mars. — Đoàn *Đông Ba* Hà dòng nhân mấy anh làm lễ tuyên lời hứa, có tổ chức một cuộc vui đêm cùng đoàn *Henri Rivière*. Trong bè bạn lại họp có cả các đoàn *Nguyệt Trãi* và *Đại La* và ủy viên *Grassin* của H. Đ. Gia Tô nữa. Cuộc vui vui thật.

Feu de camp de Hà Đông — Pendant que j'ai la plume, et que le typo ne me voit pas, je vais vous parler du feu de camp de Hadong des troupes Mars. Une 60e d'éclaireurs des troupes de Hà Đông (1re et 2e, de Hanoi, et Henri Rivière, et de 4 chefs S. D. F dont le D. D O menèrent la soirée avec entrain, sous les yeux amusés d'un public nombreux évalué à plus de cinq cents personnes, que réhausait la présence du résident de Hà Đông, et diversés personnalités venues de Hanoi. Le programme se déroula suivant la tradition : alternant, chants, danses et pièces, à noter une danse particulièrement réussie, sur le chant « les scouts ont mis la flamme » et une danse sioux par la Troupe Henri Rivière en costume, accompagnée par le tam tam et le « chant du Tomawack », programme copieux qui nous mena jusqu'à 11 heures. Tous se retirèrent satisfaits. Le lendemain la journée s'écoula en jeux, déjeuner, présentation de patrouilles et de nouveaux chants vers les 5 heures nous nous séparâmes avec regret sur le chant de l'an revoir, nous projetant de renouveler un aussi bon camp

Résultats — A noter une ingénieuse décoration lumineuse du camp, — bonne propagande bon esprit scout, et des progrès — encore un coup de collier et ce sera parfait. Attention, aux fameux trois entre les numéros de feu de camp, ayez toujours un petit chant court pour meubler les silences — Je termine, le meilleur en page vient de me tomber sur le dos et me menace de la censure

Bonne chasse à tous
Loup narquois (Clergeaud)

Hai cuộc chơi — 15 Mars 1936 — Các anh đoàn trưởng Hanoi, Hà Đông, cả Thất-Binh, chính cái đoàn khám màu để độ độ lại thấy xuất hiện ở đỉnh núi Long Khảm, Bắc Ninh.

Nguyên do một bọn thám hiểm Anh-Cát-Lợi mà đến miền Bách-Môn đảo ngọc thạch, họ chia làm ba tốp đi vì nguy hiểm có vừa đâu. Phải đi qua suốt hai miền có những mọi Dankali và Somalis canh phòng sớm lẩm. Trèo qua mấy đỉnh núi rồi lặn trong đồng lầy thê mà một phái bộ đồng đúc chỉ còn có hai mõng, còn thì bỏ mạng (chiếc foulard) ở trong tay mọi dữ.

Dựa lúc cuộc săn người đương hằng thì dưới thung lũng cũng thấy tiếng há há reo rừng mình. Thì ra, nửa đêm hôm qua, bỗng có một lệnh cho các đội-trưởng Ha-đông và Hanoi đi càn một đám giặc đang hoành hành ở vùng khe đồng liên du, Vội vàng từ biệt mấy cái bàn học bịn rịn và mấy cái ghê sứt sứt, anh em cất gói ra đi. Nghe thấy tiếng si cút bọn giặc tháo vào rừng. Sau khi đã cấp bị thương ba người. Anh em vội cấp cứu rồi lập tức đuổi theo, thì tóm được cả nút; nhân lúc đang kháng cự, đã được một lũ vật rừng ngửa dờ, sói sấm sit, sói cô lanh, hồ hết rặng, dê rừng, yếm lấm mồm, người rừng ét bé rặng tit, báo đen, v. v. . . Chuyền lâu tới tấp cả về Hà.

Một tin mừng : Ghen với anh em Thái-Binh để sau mà đã có được cái đoàn quân sinh sản lộng lẫy, các « xếp » Haiphong từ khi đi Camp với cụ Castor về, lòng lớn lên để kiếm một cái nhà làm nơi hội họp thì đã được rồi! Các đoàn quân của anh em Gia-Long và Lê-Chân nay mai sẽ hoàn thành. Tuy sơ sài, cửa tre, tường liếp nhưng nó còn mong ở tại khe lèo của anh em tổ điếm. Hẳn là anh em mừng quỳnh!

Nay mai, anh Lão Lưu Lòi sẽ thân về chắm 2e classe cho anh em Haiphong.

Nhạn bé

Phủ-Lý — Hội Hướng Đạo Phủ lý đã được phép thành lập. Chúng tôi xin chúc anh em Hà Nam được thắng tiến.

Hanoi. — 16 Mars, *Ủy Viên Serène* ở Nha Trang ra, có ở chơi Hà Thành vài ngày. Anh cũng đồng ý với chúng ta về việc nên có một trại huấn-luyện ở Bắc-kỳ.

B. P. YẾU VÀ ĐÃ KHÔI
B. P. bị một ở Đông Phi châu, cụ đã khỏi, sẽ đến dự cuộc họp bạn Nam Phi châu 9 - 16 Juillet.

Thái Bình — Ngày 23-2, anh Quế đã dẫn anh em « Đoàn Bức cha Đông » sang thăm anh em H. Đ. Thái Bình Các anh em đã đến xem đoàn quân và đi chơi xem các nơi danh thắng trong tỉnh.

Tạm nghỉ — Anh Ưông Đoàn trưởng đoàn Nguyễn - công - Trừ vì mệt, tạm nghỉ trong ít lâu; anh Phó Đ. Tr. Phan thay anh tòng trong thời kỳ đó. Bản báo chúc anh Ưông chóng mạnh và anh Phan « rau sức » để đoàn được « thăng tiến » hơn xưa.

Anh — Trong khi cụ Bi Pi đi thăm anh em H. Đ. Nam-Phi, Lord Somer được sử lều thay cụ đề trông coi công việc H. Đ. Anh quốc.

Lô-ma-ni — Vua Carol II đã tặng cụ Bi Pi và ông Hubert Martin hai tấm Vertulea Cercetaseasca la thư Huy chương H. Đ. quý nhất của nước Lô. Đại-tá Ulysses Simboleanu, Toàn quốc Ủy viên Lô đã làm lễ gắn huy chương và quan đại sứ Lô ở Stockholm đã thiết tiệc đãi hai vị.

A. Trần văn-Ngữ

H. Đ. S. ở Sơn-tây đã cứu được một mạng người — Theo tin báo Trung Bắc thì anh Trâu-văn-Ngữ 16 tuổi đã cứu được một cậu bé 13 tuổi ở Cầu Trĩ Anh Ngữ đã liều mình làm việc thiện, thật đáng làm gương cho anh em vậy.

Tin không vui

Đoàn H. Đ. Bắc Ninh vì thiếu người nên phải nghỉ Chúng tôi muốn hỏi anh em thành Bắc?

Tin ghé thăm

Vì không thu đủ tiền giá, nên nhà họ Đông-Tây dọa bỏ tù Hồ-Sút và anh Quân-Lý.

Hồ-Sút thì không sợ, chỉ sợ cho anh Quân-Lý thôi. Từ với hồ thì có ngày... Có lẽ nhà pha phải đem gửi lên trại Bach-Thủ. Lúc ấy sẽ mới các anh em còn thiếu tiền báo T. T. lên xem tiêu kiện.

Sách mới

Thăng-Tiến cảm ơn ông Nhất-Linh gửi cho quyển « Đoàn - Tuyến » và Un Psychologue, gửi các quyển «Cléopâtre» Xin giới thiệu với bá con

Gặp rừng ta mở lối,
gặp suối ta bắc cầu.

BẮC CẦU

Ở xứ ta việc làm cầu ích dụng thế nào chẳng nói ai cũng biết, chỉ trừ những H. Đ. S. thủy đoàn có thuyền đi, còn chúng ta đi cắm trại phần nhiều gặp sông ngòi ngăn đường. Thế là lại phải đi thuê thuyền hoặc làm lấy bè đê đi qua, như thế thì phí thì giờ mà có khi đành chịu dừng lại, vậy ta phải làm cầu đê đi qua chứ.

Cầu có nhiều kiểu toàn chỉ dùng thân cây, tre, bương, sào ván, v... v... buộc lại thật chắc chắn

Làm cầu bằng vật liệu gì cũng một lối nhưng phải tùy theo sự mang nặng nhẹ.

Có mấy thứ sau đây :

- a) Cầu nhỏ hay là làm giống bắc ngang thì dùng thùng chảo mây.
- b) Cầu bằng gỗ nhẹ bắc ngang sông có tay vịn bằng giây.
- c) Cầu bằng sắt hay cầu nhón thì dùng toàn sắt cả.

Chỉ có 2 thứ trên là chúng ta có thể làm được. Còn kiểu thứ ba tốn tiền và tốn công nhưng dùng mãi được, có các lão đoàn sinh mới làm thôi.

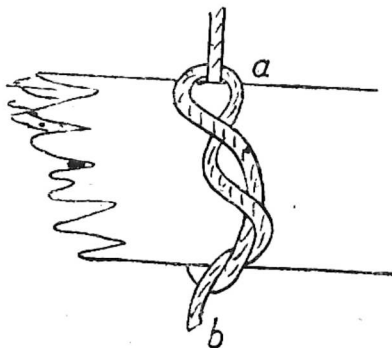
Đó là ta chưa nói đến các thứ cầu làm bằng đá, gạch và si moong.

Trước khi làm cầu chúng ta cần phải biết làm các thứ nút đê buộc cho chắc chắn nghĩa là các nút tréo.

Nút tréo (Brélage)

Có nhiều thứ nút tréo (chữ thập và số tám v. v . . .) nhưng cái nào cũng phải dùng những nút sau đây :

- 1 cái nút gỗ (bois)
- 3 hay nhiều những vòng quấn (tours d'arrimage)
- 2 " " " " " ngoài (tours de frappe)
- 1 cái nút ngăn (d'arrêt)



Muốn làm nút gỗ, trước hết phải làm một cái vòng a (ganse) để số đầu giây giắt dùng làm nút tréo. Đầu giây ngắn (b) quấn một hai vòng chung quanh cái vòng (ganse). Nút gỗ này cũng có thể thay bằng nút thuyền chài (n^d batelier) và nút ghề (n^d chaise) v. . v. . . .

Nhưng vô ích vì làm nút gỗ nhanh mà bền.

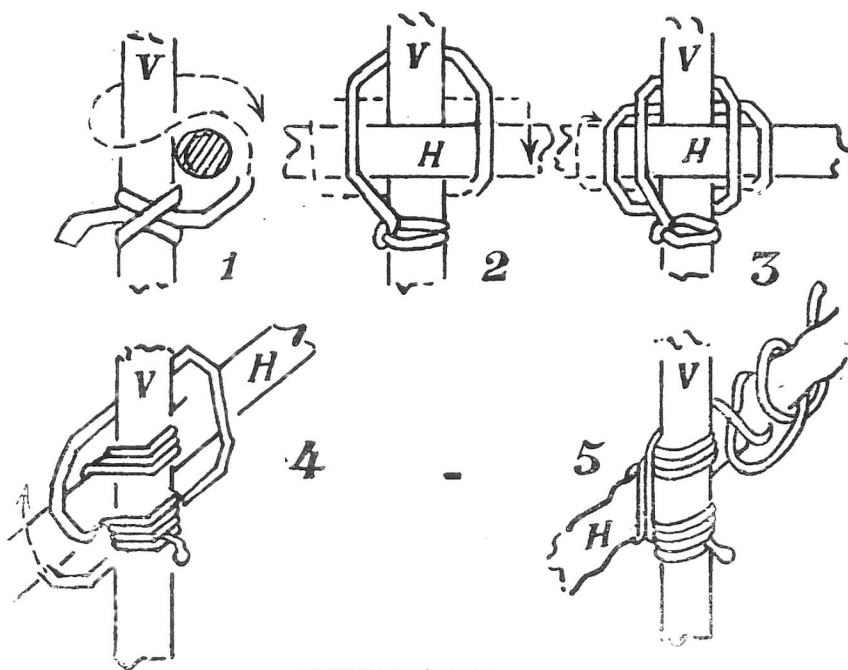
Vòng quấn dùng để thí chặt khúc gỗ vào với nhau (3 vòng là đủ) lúc làm phải rít từng cho thật chặt và phải quấn sát nhau chứ đừng để vòng nọ đè lên vòng kia.

Vòng thắt (tour de frappe) làm trên vòng quấn (tour d'arimage) giữa khoảng hai thân gỗ phải rít thật chặt.

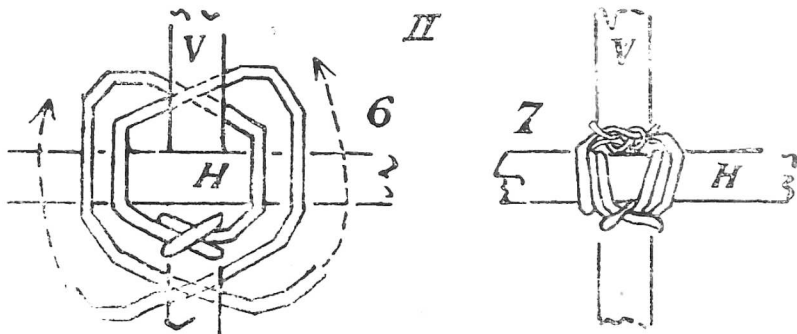
Làm những nút treo lớn (gros Brelage) còn phải lấy vỏ mà nện cho chặt sát vào gỗ.

Brélage Carré

I



II



Sau hết muốn cho giây từng khối tuột và nút treo khỏi lỏng thì ta phải kết bằng một cái nút thuyền chài.

Khi làm xong nút treo đó ta có thể tưới ít nước lã vào cho nó rít chặt thêm.

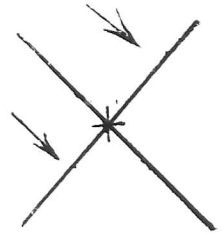
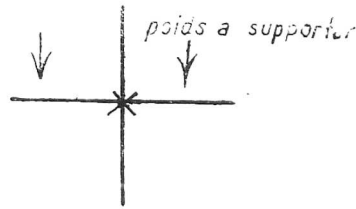
Những thứ nút treo cần dùng luôn :

Nút treo chữ thập hay chữ điền (B^{se} en croix ou carré)

Dùng buộc: hai gậy thẳng hàng, cho một gậy phải chịu sức nâng.

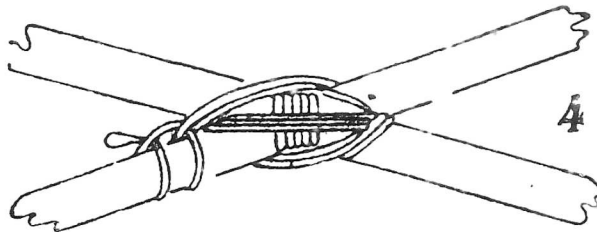
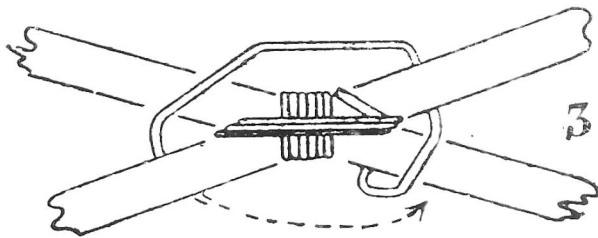
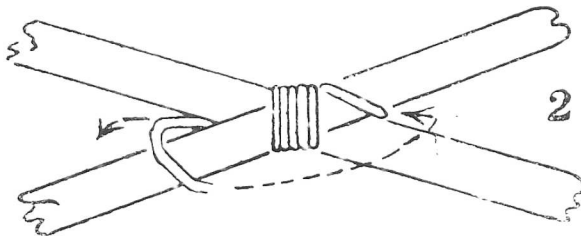
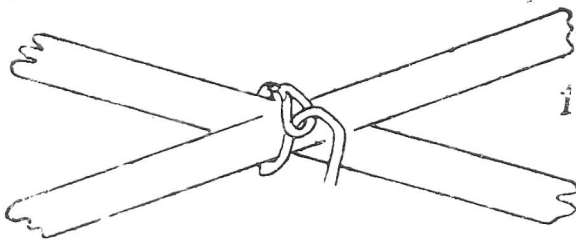
Có hai thứ:

Muốn làm nút treo này ta phải làm cái nút gỗ ở dưới (bình 1) (cái bình này làm nút thuyền chài)

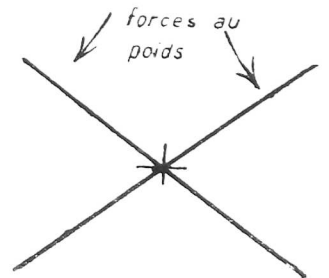


Hình (2) vòng quấn thứ nhất hình (3) vòng quấn thứ hai rồi cứ thế mà làm. Hình (4) chỉ các vòng quấn thắt (de frappe lên trên vòng quấn).

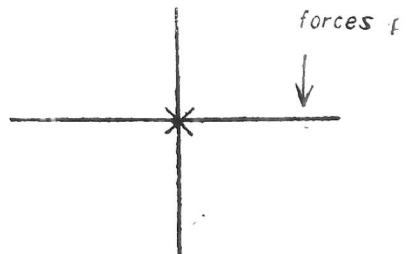
Brélage diagonal



Sau khi làm 2 vòng thắt song làm đến nút thuyền chài để giữ cho chặt (bình 5) Nút chữ điền có cách làm dẫn tện hơn (bình 6) nhưng không chắc mấy không nên làm.



Nút treo chữ X (Brélage en x. Ta cũng dùng để buộc 2 cái gậy thành hình thước thợ nhưng 2 cái đều phải chịu sức rặng cả.



Bắt đầu làm một cái nút gỗ để giữ chặt lấy 2 cây gỗ (hình 1) và làm nối 5, 6 vòng vòng quấn (hình 2) sau đến những vòng thắt cũng như dưới dây (hình 3) sau cùng làm một cái nút thuyền chài (4)

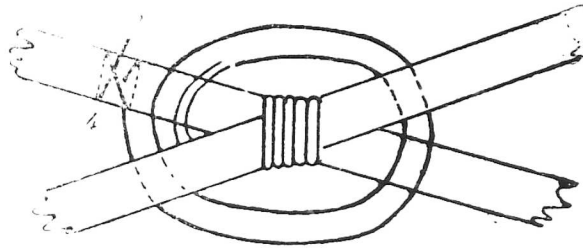
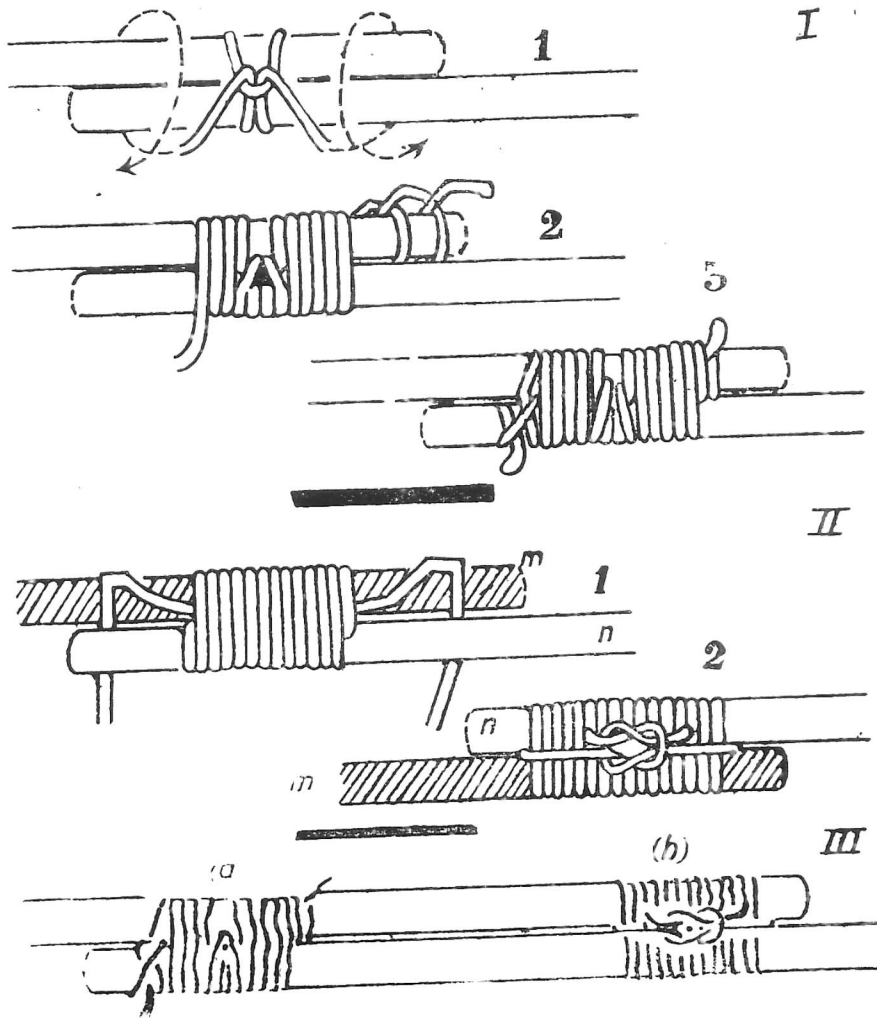


fig 3 bis

Khi 4 đầu gậy đều có sức chức nặng bằng nhau ta có thể làm thêm một cái nút treo nữa. Nút treo đó cũng như nút treo chữ X cũng làm giống nhau như hình 1 và 2 Chỉ khác là quấn mấy vòng rồi làm treo chữ thập nên những nút trước (hình 3), sau cũng như các nút treo khác kết bằng một nút thuyền trái.

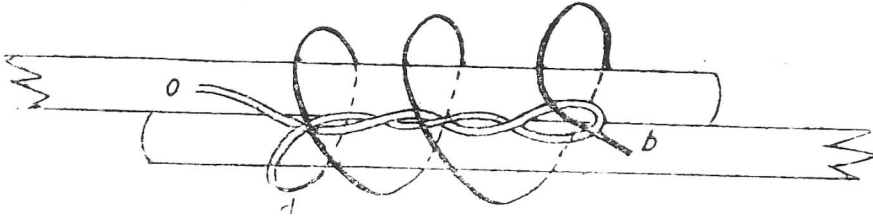
Brélage Long



Nút tréo thẳng và giải : để nối hai đoạn gỗ

a) Lối thường (I) (Brélage simple)

Gập đôi giấy làm một cái vòng (ganse) quấn vào khúc gỗ (hình 1) rồi quấn ngược lại 2 đầu giấy vào gỗ sau làm một



cái nút
t h u y ề n
chài (bình
2, 3) cái
nút rất
giản tiện

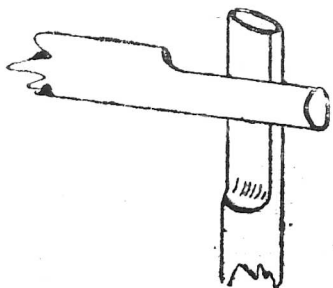
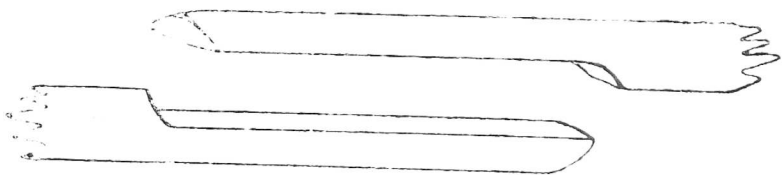
nhưng không được chắc chắn. Làm một cái vòng bẹt để nằm vào khe 2 khúc gỗ rồi lấy đầu giấy giải (p) quấn độ 10 hay 20 vòng chung quanh hai cây gỗ, thít thật chặt cái đầu giấy đó vào cái vòng bẹt (q) rồi kéo cái đầu giấy nhỏ (o) làm cho vòng bẹt chui xuống những vòng giấy quấn kia và kết bằng một cái nút dẹt (plat) (hình 1, 2) muốn cho chặt thêm thì chèn thêm mấy thanh củi con nữa.

b) Nút tréo kép (double) III.

Nút tréo kép gồm có hai cái nút tréo đơn (a) (b) rất chắc, làm cầu nên dùng thứ này thôi.

Gậy H. Đ. làm thứ này không tốt, gỗ và tre thì trơn. Muốn dùng những vật liệu đó cần phải cao bẹt chỗ buộc. Làm song sớ gậy sấu thì lấy sớ quét theo mũi dùi. Nếu muốn làm cầu dùng mãi được phải vật những chỗ buộc nú, để cho lõi gỗ sát với nhau, như thế không trượt mà lại càng thêm chặt. Hai gậy dẽo sẽ phải như thế này :

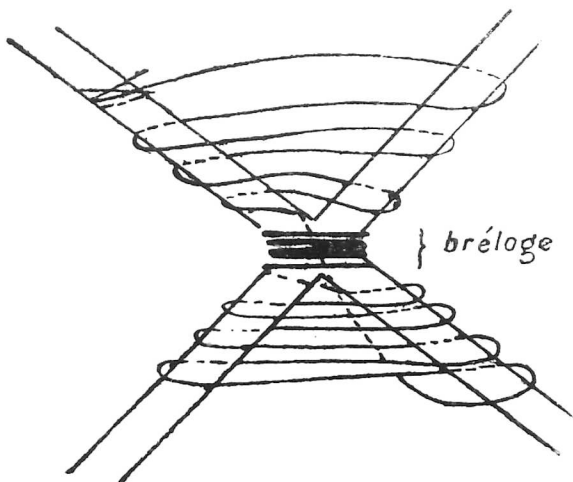
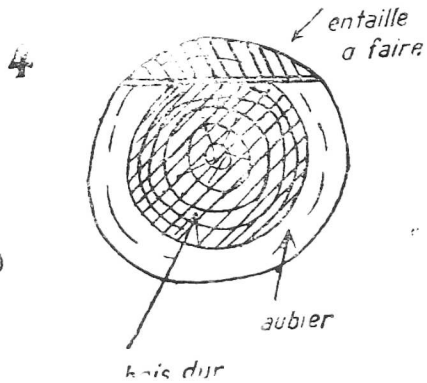
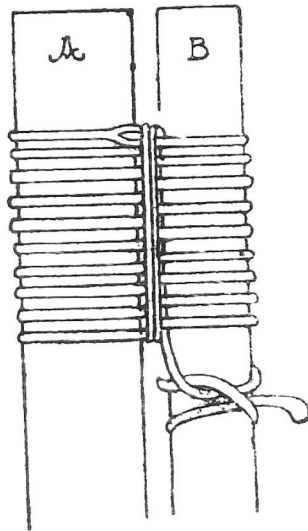
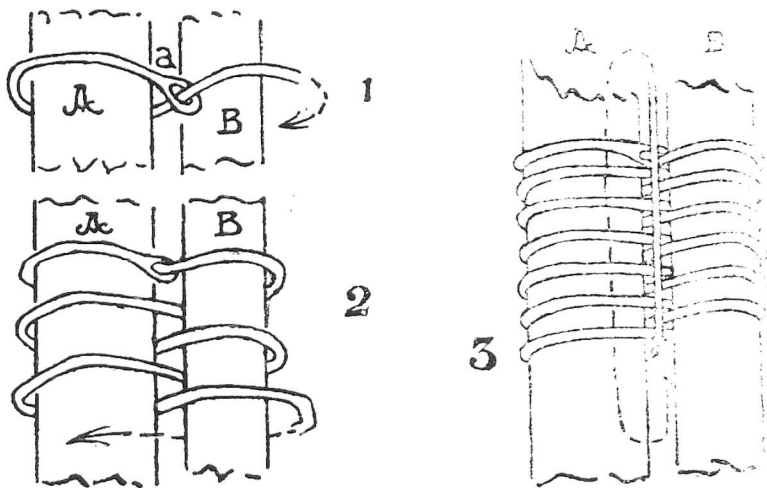
Làm bẻp đứng nên dùng thế này cho đẹp càng thêm chắc và trông rất ngoạn mục.



Nút tréo số tám. (B. en huit)

Nút này dùng chỉ để buộc những khúc gỗ sớng đôi cho đẹp. Bắt đầu làm một cái nút gỗ, nút thuyền chài hay nút ghề (hình 1) những vòng quấn đều, vòng số tám, chỉ làm 1 hay 2 vòng thật, sau rút làm như nút tréo khác (hình 4). Làm

Brélage en huit



xong một cái nút có còn
 thừa giấy, cắt đi thì phí, ta
 nên quấn luôn vào chung
 quanh cái gậy rồi sau cũng
 kết bằng nút thuyền chài

N B. Phần nhiên ni ừng
 hình ở đây đều lấy ở quyển
 « Nœuds » par Kaa (Edition
 scot) (còn nữa)



VIEUX SANGLIER
 TRẦN VĂN TUYỀN

TỪ HỒ GƯƠM ĐẾN BÀN GIỒC

(Tiếp theo)

Khốn nạn, nó chỉ là một mầy nhỏ, rất nhỏ, không là bao nhiêu. Cái ngày thứ nhất tìm vàng, là một ngày vất vả. Tối đến nằm vòng cái đèn trên sàn, Phúc tùm tùm nói : « ngày hôm nay nhọc nhỉ. Thề mà tôi cũng không tiếc tí nào. Ngày hôm nay chắc anh em hiểu rằng tìm được của là khó. Phải học khoa địa chất, phải có kinh nghiệm. Nếu lấy sống mà sức được thì vàng bạc có quý gì ! Còn như những mầy vàng như cái mầy mà anh Tuấn tìm được thì hôm ta ra Cao Bằng tôi sẽ đưa anh em đến sông Hiêm. Ở đấy nếu chịu khó đãi cát thì mỗi người một ngày cũng được độ ba, bốn hào — Bây giờ chúng ta cần bàn đến một việc quan trọng. Ngày ta đi có hạn, không thể quá được. Vậy chúng ta nên chọn xem : một là ở đây mò vàng, một là ta đi xem phong cảnh Ba Châu, anh em định chọn đường nào. »

Vàng thì quý, cảnh đẹp càng quý hơn. Thế cho nên sáng hôm sau anh em lại cấp túi ra đi. Đường càng đi càng hẹp, rồi không khác một sợi chỉ sần sùi bám bên bờ sông Đà Vĩ. Con sông lại quanh co, lúc nước chảy ào ào như thác, lúc lại yên lặng như những hồ không đáy, nhìn xuống xanh xanh biếc biếc đẹp vô ngần. Trên bờ những thứ phong lan mọc trong các hốc cây, khe đá, hoa hoặc vàng chấm nhưng cánh kiến, hoặc đỏ rọi như máu đào nhìn không chán mắt, đẹp, đẹp mà không nở hái, sợ nó úa héo đi, thả để trang điểm con đường kỳ khu này, cái cười của sông núi có lẽ là những hoa này hẳn.

Bỗng ngạc nhiên. Một cái bánh xe bằng gỗ, cao đến tám thước tây từ từ quay ; quanh bánh có ống đong mức nước đổ vào máng. Cái máng phải qua đường, chui dưới tảng đá, sang bên kia lại nhô lên rồi nước chảy theo một nửa cây qua cái mỏm núi đi đâu mất. Tò mò Quán chèo lên rồi tần ngần đứng ngắm, không đi nữa. Thấy lạ cả đội chèo lên thì ra sau núi lại có một cái lũng nhỏ, vài mẫu ruộng, một chiếc vườn, chiếc nhà sàn nhỏ, hai ba cái thùng ong. Trước các cảnh ẩn dật êm đềm ấy người bon bon trên đường cái không thể không ngơ ngẩn mà ngẫm nghĩ về cái nghĩa đời người. Chao ôi ! Sào-phủ, Hứa-do, làm được vẫn sướng, mà nợ đời, nghĩa lớn, ai dễ quên song.

Nhân bỗng lùi lại, làm hiệu « im », « đề ý ». Trên cái chỏm núi đá thò ra dĩa sông, cái gì như một chàng gái, nhìn kỹ là một chàng đến hai chục con khỉ ôm lưng nhau mà đánh đu. Lơ lơng đến năm phút, con cuối chàng lóm được cây hạt giẻ bên kia sông. Rồi họ khỉ, nước khỉ đến mấy trăm con cứ do cái cầu ấy mà sang sông. À ra nó làm cầu, cái cầu tiện thật. Khi cả bọn sang hết

thì con bên núi buông tay ra, cái cầu co về bên cây hạt giẻ. Chúng thấy có người xem mới vừa rit vừa bịt mũi bay quá.

Tuấn hậm hực « hôm nay tôi có cái súng, doanh một phát Chevrotines thì thật được cả chàng khỉ. »

Phúc từ từ bảo « được để làm gì. Anh được khỉ nhưng anh em chúng tôi đã chẳng được xem cái cảnh đẹp lúc này, đã chẳng được biết cái khôn khéo của giống sài-sơn, cảnh đẹp ấy chẳng hơn miếng thịt khỉ của anh à? mà cái cảnh tượng giọt máu vấy trên sông có thú gì. »

— Thế H. Đ. cấm săn à?

— Không cấm! H. Đ. S. đi săn đi theo giới các cấm thú, biết cách sống của chúng, rồi khi cần đến phải thịt, nhưng thịt cách nhanh chóng, chớ không ác. Bắn con vật mình không ăn được hay không ăn hết, bắn hoài bắn phí, giết để giết chơi, người H. Đ. S. chân chính không làm. Săn như vậy chỉ nuôi cái mồm ác thôi.

Bị hạt lý Tuấn khó chịu lắm, dù Hoàn đi tụt lại sau, vừa đi vừa cười nói, ra giáng chế nhà đại đao-đức là anh đội-trưởng của mình. Chợt chân đá hòn bi ve hí hửng « chả biết gì, mỗ hẳn thâu hòn bi ve của anh nào bỏ dây dã ». Hoàn bực lắm, nhưng biết nói ngay thì Tuấn gân cổ lên, khó lòng đã chịu nghe, để đi một quãng cho người sẽ can bạn đừng lấy của người.

Một thôi giải, nắng gắt, đội nghỉ dưới gốc cây. Tuấn thò tay vào túi miệng nói « Ta đánh một ván bi dăng tê nào » rồi rút tay ra thì chỉ thấy một con sâu to bằng ngón tay cái, lấp lánh mà sù sù, ghê quá, Tuấn ngã ngửa người, vội quẳng xuống đất thì lại thấy hóa ra hòn bi. Anh em sùm sít, không hiểu làm sao, Hoàn thì bụng bảo dạ « không ngờ mấy câu mình định bảo anh ấy lại hóa ra không cần, tham thì thâm, có sai đâu, ai bảo bỏ điều luật thứ chín ». Quán lăn hòn bi ra chỗ nắng thì lại thấy nó mở dần ra thành con sâu, dựng đến, lại cuốn lại, hóa hòn bi hẳn nhụi và lấp lánh. Ai cũng nực cười. Tào vật có lẽ sinh ra con sâu đá này để gây những kẻ tham một bài học trong sạch chẳng.

Đương ban tán thì sau núi trẩy ùng một tiếng lớn, rồi lại một tiếng nữa Pauc vội bảo anh em nằm rạp xuống đất rồi bò vào vệ đường nấp, phòng khi đạn đến cho đỡ. Nằm đã lâu, không thấy động gì Phúc men lên một chỗ cao dòm vào trong lũng thì không thấy gì động cả. Rồi anh em thấy anh cười hà hà rầm lên; tưởng anh hóa điên, lên xem thì anh chỉ bụi tre mà cười nữa. À ra tre chết gióc, nắng quá hóa nổ, tưởng gì.

Một cơn sọ qua, cảm động dạ dày nhiều quá, vội giở nồi ra làm cơm. Cần thận nước sôi mức lên Quán đem giở mấy giọt Extrait d'eau de Javel vào cho chết kệt vi trùng rồi mới dùng.

Tối ngủ Nhà Vương, một làng lớn bên sông. Không biết làm sao lắm muối thế. Anh em hỏi đũa Quán « anh giết vi trùng tài thật nhưng muối thì anh có cấp gì không, hay là hết, thứ rồi. » Không trả lời Quán đi lục bị lấy ra một lọ dầu vàng thơm sực, bao anh

em soa len mặt thì quả nhiên muối lán xa, không giám bén mảng đến. Hồi mới anh mới chịu bảo đó là « dầu lá sả » tiếng tây là essence de citronnelle.

«Ừ có thể chứ, mùi cứ thấy quen quen, lá sả thật dễ gọi dầu, ai ngờ nó sũa được cả muối»

Sáng hôm sau đóng ngựa, lần lượt lội qua suối lên đường cái ra Quảng- Uyên. Chợ rất lớn, suối trong veo, châu lỵ một châu to tát giàu có, một cánh đồng đẹp đẽ quanh co những ngọn núi đột ngột, nắng là thè mà đây người nhẹ thanh thản, dĩa chưa mùa hè cũng không nóng đến ba mươi độ. Hồi thăm thì mùa rét có đêm nước đóng váng, hàn thử biểu xuống dưới 0. Một trường học lớn có cả nhà học trò chợ Đồn quan trọng. Chỗ này thật là nơi trọng trấn không vừa, phía nam hai đường đi Phục Hòa Tà Lùng đến Lai châu, hai đường đi Cao Bằng, đông có đường xuyên sơn đi Hạ Lang, Bằng Ca, bắc có lối lên Trùng khánh-phủ sang Tàu.

Đương ngắm nghĩa thì thấy một hồi trống rồi ai nấy đồ sộ lại nhìn lên trên một cành cây, có một người Khách kêu một cuốn xuống rồi mở ra treo lên một tờ giấy có hai chữ. À họ mở đồ chữ. Trong đám đông một người tươi cười nhẩy nhót còn thi cả đám lủi thủi tan dần.

Đứng ngoài xem qua cái sông bạc rồi bảo nhau anh em đi chỗ khác. Đàng hương cho những cuộc đời rỗng tuếch phải lay đổ đen lán hoạt động

Đương vờ vẩn trong chợ thì một ông ra giảng một thầy giáo chay lại nói: « Tôi mến thiết anh em bữa qua sơn-cước, không biết anh em có vui lòng nhận cho không » Mời tử tế như vậy, từ chối sao được. Anh em theo ông đi. Ông rẽ sau đồn qua xóm Sỏi khun rồi cứ đi mãi. Lại chưa ông này ở trong rừng chắc Vừa đến một thung rừng những ổi là ổi, quả chín chiu chít, ông chủ nói: « mời anh em dùng ổi, ổi ngon lắm, nhưng nói thực các ngài sơi vừa vừa để bụng sơi mấy thứ khác nữa. » Tuần hồi « Thưa ông nhà ông đây à ? » — « . hái, nhà tôi, nhà bà con tôi cả ». Thi nhau lên cây, những quả dích dánh mới nhắm. Lưng lưng thì ông chủ dục giã « Anh em, xin mời anh em ra sơi meôm » Rồi đến mấy cây dây chua đơn dót. Ăn đoạn gến cam, bưởi dền cả nho. Không có dọng ngọt lừ ngọt lừ, nhưng có cái vị thuần tự nhiên đặc biệt. Lại nhất là vườn quả to như vậy mà không có rào, không có người canh. Đến lúc hồi vườn ông mỗi năm hoa lợi được bao nhiêu thì ông chủ cười sảng sác, chả hóa ra đó là rừng, rừng ổi, rừng bưởi, rừng nho, rừng của khắp cả mọi người, ai vào cũng được, ăn rồi không phải trả tiền. Trở về anh em cảm ơn ông đã thiết anh em bữa quả, mà khéo cho anh em một bài học về cách đơn sơ của mạn ngược.

Chợ Pác-Cà (Quảng Uyên) có chiều Khac ở chợ nên Ngọc lại chạnh lòng, nhớ đến em, để ý nghe ngóng. Từ Đổng Đàng đến đây, anh em chuyên tiếng thổ, thì anh nhất định học tiếng Tàu. Hi vọng mất hết rồi, còn gì, nhưng anh coi mất hi vọng như một cái tội đối với em anh nên anh vẫn hy vọng. Cảnh Quảng Uyên, là cảnh thần tiên, đời êm đềm, càng làm cho anh bóng rượt, bại bại lần anh thúc giục anh Phúc lên đường.

(Còn nữa)

tiền 2000

hào